

BÁO CÁO

Kết quả công tác phòng, chống tham nhũng; tội phạm, vi phạm pháp luật; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; việc giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2024 và nhiệm vụ năm 2025

Thực hiện Nghị quyết 53/NQ-HĐND ngày 15/12/2023 của HĐND huyện về Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ của HĐND huyện năm 2024; UBND huyện báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng; tội phạm, vi phạm pháp luật; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; việc giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2024 và nhiệm vụ năm 2025, như sau:

Phần I

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2024

I. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG (PCTN)

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN

- Trong thời gian qua, công tác PCTN trên địa bàn huyện có nhiều chuyển biến tích cực, không để xảy ra tham nhũng, lãng phí, thể hiện rõ hiệu quả chỉ đạo, điều hành của UBND huyện, tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức, hành động của cơ quan, đơn vị và toàn xã hội trên địa bàn huyện. Trong đó, UBND huyện đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt và thực hiện nghiêm các chủ trương, chính sách pháp luật về PCTN; triển khai đồng bộ các giải pháp PCTN, đẩy mạnh cải cách hành chính, xác định phòng ngừa tham nhũng là chính để kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm hành vi tham nhũng; lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chủ động nắm chắc tình hình, tuyên truyền phổ biến các quy định của Luật PCTN tới toàn thể CB, CC, VC và mọi tầng lớp nhân dân trên địa bàn huyện.

- Giao thanh tra huyện là cơ quan tham mưu cho UBND huyện về công tác PCTN, chủ trì phối hợp chặt chẽ với Công an huyện, Viện kiểm soát huyện, Tòa án huyện để nắm bắt tình hình về công tác PCTN trên địa bàn. Giao thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn có trách nhiệm thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về PCTN của tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi mình quản lý, qua đó kịp thời phát hiện những biểu hiện, hành vi tham nhũng. UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 44/KH-UBND, ngày 23/02/2024 về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024 trên địa bàn huyện Tuần Giáo.

- Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật

về PCTN trên địa bàn huyện Tuần Giáo được thực hiện nghiêm túc, thường xuyên, dưới nhiều hình thức như: Tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh - truyền hình huyện; trên Cổng thông tin điện tử của huyện; lồng ghép trong các cuộc họp của cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện; qua cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Thông qua việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách về PCTN đã làm chuyển biến về tư tưởng, nâng cao nhận thức pháp luật, trách nhiệm của CB, CC, VC và nhân dân trên địa bàn huyện.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của UBND huyện

UBND huyện tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh công khai, minh bạch các chính sách, quy trình, thủ tục giải quyết công việc, gắn với cải cách thủ tục hành chính. Công khai rộng rãi trên các phương tiện thông tin như: Trung tâm VH-TT-TH huyện, Cổng thông tin điện tử huyện (*Tuanguiao.gov.vn*) ... Về các chương trình, kế hoạch công tác, lịch làm việc tuần, tháng của Lãnh đạo UBND huyện, công bố và công khai các kết luận kết quả kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, PCTN. Thực hiện công khai về công tác quy hoạch sử dụng đất, công khai tài chính, ngân sách, danh mục đầu tư xây dựng cơ bản, công tác tuyển dụng, luân chuyển, bổ nhiệm, đào tạo cán bộ, công chức theo đúng quy định của pháp luật. Qua đó đã tạo điều kiện thuận lợi để người dân, doanh nghiệp, các tổ chức nắm bắt thông tin về hoạt động của các cơ quan nhà nước và giám sát việc thực hiện.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

UBND huyện chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tăng cường công tác kiểm tra đối với các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn có sử dụng ngân sách trong việc thực hiện các tiêu chuẩn, định mức, chế độ do Nhà nước quy định. Chỉ đạo các phòng ban, đơn vị xây dựng, rà soát, điều chỉnh, bổ sung vào quy chế chi tiêu nội bộ cho phù hợp với các quy định của Nhà nước về chế độ, định mức, tiêu chuẩn.

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

UBND huyện đã chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tăng cường công tác kiểm tra đối với các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn có sử dụng ngân sách trong việc thực hiện các tiêu chuẩn, định mức, chế độ do Nhà nước quy định. Chỉ đạo các phòng ban, đơn vị xây dựng, rà soát, điều chỉnh, bổ sung vào quy chế chi tiêu nội bộ cho phù hợp với các quy định của Nhà nước về chế độ, định mức, tiêu chuẩn.

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn: UBND huyện đã thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với 34 viên chức kế toán.

đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

UBND huyện tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước, thực hiện đơn giản hóa các thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước, nhất là về quy trình tiếp công dân, xử lý đơn thư KN-TC của công dân. Đã chỉ đạo và tiến hành rà soát các thủ tục hành chính để bổ sung, sửa đổi hoặc bãi bỏ những thủ tục hành chính không còn phù hợp.

Với mục tiêu đẩy mạnh triển khai và khai thác có hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) nhằm xây dựng chính quyền điện tử, nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan nhà nước, chất lượng công tác thủ tục hành chính, thực hiện cải cách hành chính, tạo sự công khai, minh bạch trong công tác quản lý nhà nước, hiện nay có 100% cơ quan, đơn vị chi trả lương qua tài khoản.

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

UBND huyện đã chỉ đạo, thực hiện nghiêm túc, kịp thời việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2023 trong các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện; đã hoàn thành việc kê khai theo đúng thời gian quy định; số người kê khai, công khai 290 người (trong đó kê khai lần đầu là 09 người; kê khai hàng năm là 279 người; kê khai bổ sung là 02 người), đạt 100%.

2. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng

Trong kỳ báo cáo, không phát hiện và xử lý vụ việc tham nhũng trên địa bàn huyện.

3. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong PCTN

UBND huyện đã ban hành Kế hoạch 44/KH-UBND, ngày 23/02/2024 về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024 trên địa bàn huyện Tuần Giáo, qua đó yêu cầu các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tích cực phối hợp Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên của Mặt trận trong công tác đấu tranh PCTN; tích cực phối hợp với cơ quan báo chí trong đấu tranh chống tham nhũng, đưa tin về hoạt động PCTN và vụ việc tham nhũng.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp trong huyện đã quan tâm tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN cho hội viên và nhân dân; tham gia giám sát các hoạt động PCTN; kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền giải quyết các KN-TC của người dân; vận động người dân tham gia phát hiện, tố cáo các hành vi tham nhũng. Các ban Thanh tra nhân dân ở các xã, thị trấn đã giúp phát huy tốt hơn vai trò giám sát của xã hội, góp phần hạn chế tiêu cực, tham nhũng.

4. Hợp tác quốc tế về PCTN

UBND huyện tiếp tục chỉ đạo và tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành trong các tầng lớp nhân dân, CB, CC, VC; đôn đốc các cơ quan, đơn vị tiếp tục thực hiện kế hoạch PCTN.

II. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG TỘI PHẠM VÀ VI PHẠM PHÁP LUẬT

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Thực hiện các Nghị quyết của Tỉnh ủy, Huyện ủy, các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo 138 tỉnh và các sở, ngành tỉnh về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; UBND huyện đã ban hành 105 văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo công tác đảm bảo ANCT, TTATXH trên địa bàn, nổi bật là: Kế hoạch số 15/KH-UBND, ngày 15/02/2024 của UBND huyện về thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự năm 2024 trên địa bàn huyện Tuần Giáo; Kế hoạch số 35/KH-UBND, ngày 20/02/2024 của UBND huyện về thực hiện công tác phòng, chống tội phạm trên địa bàn huyện Tuần Giáo năm 2024; Kế hoạch số 481/KH-BCĐ, ngày 20/02/2024 của Ban Chỉ đạo Đề án 06 huyện về Triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn huyện Tuần Giáo năm 2024; Kế hoạch số 93/KH-UBND ngày 02/4/2024 của UBND huyện Tuần Giáo về triển khai thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TTg ngày 21/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác đảm bảo trật tự, an toàn giao thông cho lứa tuổi học sinh trong tình hình mới trên địa bàn huyện, Kế hoạch số 181/KH-UBND ngày 02/7/2024 của UBND huyện Tuần Giáo về việc rà soát, thống kê người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy, xác định tình trạng nghiện đối với người có dấu hiệu sử dụng trái phép chất ma túy và thúc đẩy chương trình cai nghiện, điều trị thay thế bằng Methadone trên địa bàn huyện năm 2024;...

UBND huyện đã chỉ đạo, tổ chức hội nghị triển khai công tác đảm bảo ANTT năm 2024 đến cấp ủy Đảng, chính quyền 19 xã, thị trấn trên địa bàn huyện, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, đảm bảo ANTT trong tình hình mới. Chỉ đạo cơ quan chức năng xây dựng các kế hoạch mở các đợt cao điểm tấn công truy quét các loại tội phạm; tăng cường cử cán bộ xuống cơ sở tham mưu cho cấp ủy, chính quyền chỉ đạo, điều hành.

2. Công tác đảm bảo an ninh chính trị

2.1. Công tác đảm bảo an ninh dân tộc, tôn giáo

Chỉ đạo UBND các xã, thị trấn tăng cường cán bộ xuống địa bàn, chủ động nắm chắc tình hình hoạt động của 28 điểm nhóm tôn giáo trên địa bàn, không để phát sinh phức tạp, hình thành “Điểm nóng” về ANTT. Qua nắm tình hình phát hiện điểm nhóm Công Giáo Tuần Giáo đang chuẩn bị các điều kiện để xây dựng công trình tôn giáo chưa đúng quy định của pháp luật. UBND huyện đã chỉ đạo các phòng, ban nghiệp vụ, UBND thị trấn lập biên bản, yêu cầu dừng các hoạt động liên quan và yêu cầu điểm nhóm Công giáo thực hiện đúng quy định của pháp luật, đồng thời chưa cấp phép xây dựng đối với công trình này. Chỉ đạo các phòng, ban, UBND các xã, Thị trấn làm tốt công tác tuyên truyền, kịp thời ngăn chặn mọi hoạt động tôn giáo trái pháp luật, vận động, tuyên truyền 06 hộ 35 khẩu cam kết từ bỏ tà đạo ‘Đức Chúa trời toàn năng’.

2.2. Công tác quản lý xuất, nhập cảnh và hoạt động của người nước ngoài

UBND huyện chỉ đạo lực lượng Công an huyện chủ trì, phối hợp với các

ban ngành, đoàn thể huyện, chính quyền các xã, thị trấn thường xuyên tổ chức các buổi họp dân tuyên truyền công tác phòng chống tội phạm, vận động nhân dân không di cư tự do, không xuất cảnh trái phép, ổn định cư trú, sản xuất.

Chỉ đạo quản lý, giám sát chặt chẽ 11 đoàn (21 người nước ngoài), 05 đoàn có yếu tố nước ngoài và 109 trường hợp người nước ngoài đến thăm thân và làm việc tại địa bàn. Qua công tác quản lý chưa phát hiện hoạt động gì liên quan đến ANCT và TTXH.

Chỉ đạo xác minh 58 trường hợp không được nước ngoài cho cư trú; kết quả, 51 trường hợp có HKTT, 07 trường hợp không có HKTT trên địa bàn. Xác minh 24 trường hợp đề nghị cấp hộ chiếu; kết quả đều có hộ khẩu thường trú trên địa bàn. Xử phạt vi phạm hành chính 09 trường hợp về hành vi vi phạm quy định về xuất, nhập cảnh (tăng 07 vụ so với cùng kỳ năm 2023), nộp ngân sách nhà nước 28.250.000 đồng.

2.3. Tình hình, kết quả công tác đảm bảo an ninh mạng

UBND huyện đã chỉ đạo và thực hiện tốt công tác bảo vệ nội bộ, bảo vệ an ninh văn hóa tư tưởng, bảo vệ bí mật nhà nước. Chỉ đạo lực lượng thường xuyên kiểm tra, phát hiện, xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật về lĩnh vực an ninh, an toàn mạng, sử dụng dịch vụ internet công cộng và mạng xã hội. Qua đó đã phát hiện, xử phạt hành chính 02 vụ, 02 đối tượng, nộp ngân sách nhà nước 17.500.000 đồng.

3. Công tác đấu tranh với các loại tội phạm và vi phạm pháp luật

3.1. Tội phạm và vi phạm pháp luật về TTXH

* *Tội phạm về TTXH*: Trên địa bàn đã xảy ra 19 vụ phạm pháp hình sự, trong đó: Đã khởi tố 16 vụ, bắt giữ 18 đối tượng (giảm 05 vụ, 22,7% so với năm 2023). Tổng giá trị tài sản bị trộm cắp và hủy hoại tài sản là 230.596.517đ. Trong đó đã làm rõ 16/19 vụ, **đạt tỷ lệ 93%**. Chuyển 03 vụ cho Phòng PC01 Công an tỉnh khởi tố theo thẩm quyền.

Chỉ đạo Công an huyện phối hợp với phòng nghiệp vụ Công an tỉnh Điện Biên bắt 01 đối tượng liên quan đến vụ án lừa đảo chiếm đoạt tài sản, bàn giao đối tượng cho Phòng nghiệp vụ Công an tỉnh điều tra theo thẩm quyền.

* *Vi phạm pháp luật về TTXH*: Xử phạt vi phạm hành chính 02 vụ, 04 đối tượng về hành vi cố ý gây thương tích, với tổng số tiền phạt là 17.000.000 đồng.

3.2. Tội phạm và vi phạm pháp luật về ma túy

Chỉ đạo các lực lượng chức năng thực hiện có hiệu quả các Kế hoạch cao điểm tấn công trấn áp tội phạm về ma túy, kết quả: đã phát hiện, bắt 176 vụ, 188 đối tượng về các hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ trái phép chất ma túy; trong đó đã lập hồ sơ, khởi tố vụ án 160 vụ, bắt 170 bị can; xử phạt vi phạm hành chính 16 vụ, 18 đối tượng, nộp ngân sách nhà nước với tổng số tiền là 54.000.000 đồng. Tổng tang vật thu giữ hơn 2,5 bánh ma túy tổng hợp, khoảng 18.448 viên ma túy tổng hợp có khối lượng 1.385,78 gam; 50,7g thuốc phiện; 885,35g quả thuốc phiện khô.

Chỉ đạo các cơ quan chức năng, UBND các xã, Thị trấn triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 181/KH-UBND ngày 02/7/2024 của UBND huyện Tuần Giáo về việc rà soát, thống kê người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy, xác định tình trạng nghiện đối với người có dấu hiệu sử dụng trái phép chất ma túy và thúc đẩy chương trình cai nghiện, điều trị thay thế bằng Methadone trên địa bàn huyện năm 2024, kết quả:

- Xác định tình trạng nghiện: 217 trường hợp.
- Vận động điều trị bằng Methadone: 105 trường hợp.

3.3. Tội phạm và vi phạm pháp luật về kinh tế, môi trường

Trên địa bàn xảy ra 32 vụ (*giảm 01 vụ so với năm 2023*), 18 đối tượng, 13 cơ sở kinh doanh, 01 cơ sở sản xuất vi phạm pháp luật về kinh tế, môi trường. Trong đó đã khởi tố 05 vụ, 05 đối tượng.

* Về môi trường:

- Tội phạm về môi trường: Khởi tố 04 vụ, ra lệnh bắt bị can để tạm giam 04 bị can (*tăng 03 vụ, 02 bị can so với cùng kỳ năm 2023*) về tội hủy hoại rừng phòng hộ.

- Vi phạm pháp luật về môi trường:

+ Xảy ra 01 vụ, 02 đối tượng về hành vi khai thác lâm sản trái pháp luật trong rừng phòng hộ là rừng trồng, tang vật thu giữ 87 lóng gỗ thông với khối lượng 8,199m³. UBND huyện ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật, nộp ngân sách nhà nước 120.000.000 đồng.

+ Xảy ra 17 vụ, 03 cơ sở kinh doanh, 01 cơ sở sản xuất, 13 đối tượng về hành vi: Mua bán, tàng trữ, vận chuyển lâm sản trái phép; phá, khai thác rừng phòng hộ trái pháp luật; tiếp xúc với thực phẩm mà không mang đầy đủ bảo hộ theo quy định; vận chuyển động vật rừng. Xử phạt hành chính, nộp ngân sách nhà nước 77.000.000 đồng.

* Tội phạm và vi phạm pháp luật về kinh tế

- Tội phạm về kinh tế: Khởi tố 01 vụ, ra lệnh bắt bị can để tạm giam 01 bị can (*giảm 01 vụ, 01 bị can so với năm 2023*) về tội vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản.

- Vi phạm pháp luật về kinh tế: Xảy 10 vụ, 10 cơ sở kinh về hành vi: Kinh doanh hàng hoá quá hạn sử dụng; kinh doanh hàng hoá không rõ nguồn gốc, xuất xứ; cung cấp LPG chai (bình gas) cho khách hàng nhưng không cung cấp cho khách hàng hoặc không lưu tại cửa hàng đầy đủ thông tin của phiếu giao hàng; không niêm yết thông báo không bán bia rượu cho người dưới 18 tuổi tại vị trí dễ nhìn; vi phạm quy định về buôn bán bảo vệ thực vật; kinh doanh hàng hoá quá hạn sử dụng; vi phạm kinh doanh sai địa điểm; quy định về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm trong kinh doanh dịch vụ ăn uống. Xử phạt hành chính, nộp ngân sách nhà nước 13.600.000 đồng.

3.4. Tội phạm và vi phạm về an toàn công cộng, trật tự công cộng:

Trên địa bàn xảy ra 03 vụ, khởi tố 03 vụ, 03 bị can về hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Chỉ đạo Công an huyện tiến hành các hoạt động điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

3.5. Công tác khởi tố, điều tra, xử lý tội phạm:

Tổng số án thụ lý, điều tra 185 vụ, 194 bị can (năm 2023 chuyển sang 22 vụ, 20 bị can; khởi tố mới 161 vụ, 174 bị can, phục hồi 01 vụ, 0 bị can, tiếp nhận 01 vụ, 0 bị can từ Công an tỉnh). Tạm đình chỉ 05 vụ, 01 bị can. Kết thúc điều tra, chuyển Viện kiểm sát nhân dân huyện đề nghị truy tố 148 vụ, 157 bị can; đình chỉ 01 vụ, 0 bị can; kết luận trong trường hợp đình chỉ 01 vụ, 0 bị can; chuyển cơ quan khác 06 vụ, 10 bị can. Chuyển thời gian tới tiếp tục thụ lý, điều tra 25 vụ, 26 bị can (án TTXH 02 vụ, 01 bị can; án ma túy 22 vụ, 24 bị can, kinh tế - môi trường 01 vụ, 01 bị can).

3.6. Công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố:

UBND huyện đã chỉ đạo Công an huyện tiếp nhận, kiểm tra, xác minh 46 tin báo (kỳ trước chuyển sang: 02 tin; tiếp nhận mới: 43 tin; phục hồi 02 tin, trong đó 01 tin đã tạm đình chỉ trong kỳ). Kết quả giải quyết 44/46 tin (khởi tố 18 tin; không khởi tố 19 tin; tạm đình chỉ 03 tin, chuyển cơ quan có thẩm quyền giải quyết 04 tin). Đang tiếp tục giải quyết 02 tin.

3.7. Công tác lập hồ sơ đưa đối tượng vào cơ sở giáo dục bắt buộc:

UBND huyện đã chỉ đạo Công an huyện, phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo lập hồ sơ, họp, xét duyệt, tổ chức dẫn giải 50 đối tượng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, 79 đối tượng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc năm 2024.

4. Công tác quản lý nhà nước về trật tự xã hội

4.1. Công tác quản lý hành chính về TTXH

UBND huyện chỉ đạo các lực lượng chức năng, các phòng ban thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính, chuyển đổi số và Đề án 06 huyện Tuần Giáo; kết quả, Ban Chỉ đạo cải cách hành chính, chuyển đổi số và Đề án 06 huyện được Cơ quan thường trực Ban chỉ đạo tỉnh đánh giá đứng thứ nhất toàn tỉnh, trong đó có 19/19 xã toàn huyện đứng trong top 20 trong 129 cấp xã toàn tỉnh. Kết quả cụ thể:

- Công an huyện:

+ Công tác cấp căn cước: Công an huyện đã thu nhận 36.978 hồ sơ Căn cước, đã đạt 100%.

+ Công tác thu nhận hồ sơ định danh điện tử: Đã thu nhận 3.453/3459 hồ sơ (đạt 99,6%), còn 13 hồ sơ chưa thu nhận (chiếm 0,5%) do công dân vắng mặt khỏi địa bàn, Công an huyện đang tiếp tục phối hợp với Công an các địa phương nơi công dân cư trú vận động công dân đến các điểm thu nhận, đề nghị cấp định

danh điện tử.

+ Công tác kích hoạt định danh điện tử: Đã kích hoạt 6.739/6.776 tài khoản (đạt 99,5%), còn 37 tài khoản chưa kích hoạt (chiếm 0,5%) do công dân vắng mặt khỏi địa bàn, chờ cấp thẻ Căn cước để đổi số thuê bao, Công an huyện đang tiếp tục liên hệ với công dân để hỗ trợ kích hoạt từ xa.

+ Công tác tiếp nhận, giải quyết hồ sơ trên dịch vụ công trực tuyến:

+ Đã tiếp nhận, giải quyết 8227/8227 hồ sơ trên lĩnh vực cư trú, đạt 100%.

+ Đã tiếp nhận, giải quyết 3.783/3.783 hồ sơ trên lĩnh vực giao thông, đạt 100%.

- Ngành Giáo dục:

+ Thực hiện thu nộp học phí và khoản thu khác qua tài khoản ngân hàng là 23.027/23.027 phụ huynh, học sinh, đạt 100%.

+ Chi trả chế độ chính sách không dùng tiền mặt cho 20.824/20.824 học sinh, đạt 100%.

- Ngành Thuế: Đã cập nhật, đồng nhất 12.244/12.244, còn 431 trường hợp (chiếm 3,4%) do chủ tài khoản chết, không có trên địa bàn.

- Ngành Lao động, thương binh và xã hội:

+ Chi trả chế độ, chính sách không dùng tiền mặt cho 6.866/6.866 đối tượng bảo trợ xã hội, đạt 100% và 85/85 trường hợp người có công, đạt 100%.

+ Làm sạch 24.327/24.327 dữ liệu trẻ em, đạt 100%.

- Ngành Xây dựng: Đã rà soát, làm sạch, cập nhật lên hệ thống 19.634/19.634 thông tin dữ liệu nhà ở, đạt 100%.

- Ngành Bảo hiểm xã hội: Chi trả lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội không dùng tiền mặt cho 1.472/1.472 trường hợp, đạt 100%.

- Ngành Tư pháp: Đã làm sạch 10.444/10.444 dữ liệu hộ tịch (đạt 100%) trong tổng số 11.442 dữ liệu. Dữ liệu sai lệch còn lại 1.022 dữ liệu không thể làm sạch do người được đăng ký hộ tịch chết, ly hôn, đã chuyển HKTT, đang chấp hành án phạt tù, đang áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính. Công an huyện phối hợp với Phòng Tư pháp hoàn thiện thủ tục đề nghị Sở Tư pháp giám trừ chỉ tiêu.

- Ngành Tài nguyên môi trường: Đã rà soát, cập nhật thông tin, số hóa, làm sạch 16.988/16.988 dữ liệu đất đai, đạt 100%.

- Dịch vụ công cấp huyện đạt tỷ lệ trung bình là 99,97%, trong đó:

+ Đã tiếp nhận, giải quyết 35/35 hồ sơ trên lĩnh vực Tài nguyên - môi trường, đạt 100%.

+ Đã tiếp nhận, giải quyết 1.430/1.431 hồ sơ trên lĩnh vực Tư pháp, đạt 99,93%.

4.2 Công tác thu hồi VK, VLN

UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 262/KH-UBND, ngày 15/12/2023

về tổng kiểm tra, mở đợt cao điểm vận động toàn dân giao nộp và đấu tranh với tội phạm, vi phạm pháp luật về VK, VLN, CCHT năm 2024 trên địa bàn huyện Tuần Giáo; đã tổ chức kêu gọi, vận động nhân dân giao nộp 325 khẩu súng tự chế các loại (**tăng 152 khẩu, 87,8% so với năm 2023**); ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 03 vụ, 03 đối tượng vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, nộp ngân sách Nhà nước 27.500.000đ. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến Luật quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT sửa đổi năm 2024.

4.3. Công tác quản lý cơ sở kinh doanh có điều kiện, quản lý cư trú và tín dụng đen

Chỉ đạo cơ quan chức năng, các phòng, ban liên quan quản lý chặt chẽ các cơ sở ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT; nắm tình hình các loại đối tượng có biểu hiện cho vay lãi nặng, hoạt động “Tín dụng đen” trên địa bàn. Đã phát hiện, xử phạt 02 vụ, 02 cơ sở vi phạm các quy định về cơ sở kinh doanh ngành nghề có điều kiện, nộp ngân sách nhà nước 14.000.000 đồng.

Tuyên truyền, hướng dẫn, vận động 20 cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú trang bị, sử dụng thiết bị quét mã QR-Code và phần mềm ASM phục vụ công tác khai báo và quản lý cư trú.

4.4. Công tác PCCC và cứu nạn, cứu hộ

Chỉ đạo Trung tâm Văn hóa – Truyền thanh – Truyền hình huyện đăng tải 16 tin bài, phóng sự tuyên truyền về bảo đảm an toàn PCCC, tổ chức 20 lượt tuyên truyền lưu động các quy định về đảm bảo an toàn PCCC.

Tham gia tập huấn tổ chức Hội thi nghiệp vụ chữa cháy và cứu nạn cứu hộ “Tổ liên tham gia an toàn PCCC” tại Phòng PC07 – Công an tỉnh; tham gia hướng dẫn, huấn luyện đội tuyển tham dự Hội thi nghiệp vụ “Tổ liên gia an toàn PCCC” lần thứ 2, đạt giải Nhì toàn đoàn. Chỉ đạo kiểm tra an toàn về PCCC và CNCH tại 79 cơ sở, kết quả, 79 cơ sở đảm bảo an toàn PCCC và CNCH theo quy định. Chỉ đạo UBND các xã, Thị trấn xây dựng 28 phương án chữa cháy tại các khu dân cư có mật độ người ở cao.

Chỉ đạo UBND các xã, Thị trấn tổ chức tuyên truyền về PCCC với 20 buổi, 587 người tham gia và 14 cơ sở xây dựng, triển khai kế hoạch thực tập phương án chữa cháy, CNCH. Phối hợp nắm tình hình 70 điểm sạt lở xảy ra trên địa bàn, phối hợp di dời các hộ dân bị ảnh hưởng nặng, chưa ghi nhận thiệt hại về người.

4.5. Công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông

Ban hành Kế hoạch số 93/KH-UBND ngày 02/4/2024 của UBND huyện Tuần Giáo về triển khai thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TTg ngày 21/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác đảm bảo trật tự, an toàn giao thông cho lứa tuổi học sinh trong tình hình mới trên địa bàn huyện, Chỉ thị số 35/CT-TTg, ngày 17/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ về xử lý cán bộ, công chức, viên chức và chiến sỹ lực lượng vũ trang vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn; không hợp

tác với lực lượng chức năng trong xử lý vi phạm.

Triển khai, thực hiện có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của các cấp về công tác đảm bảo TTATGT, trong đó chú trọng công tác tuyên truyền Luật Giao thông đường bộ. Đẹp hành lang giao thông 138 buổi; tuyên truyền Luật giao thông đường bộ 1.307 buổi lưu động, 40 buổi tại 28 cụm dân cư, 67 trường học với 31.261 lượt người tham gia và cho 1.424 hộ gia đình ký cam kết chấp hành nghiêm các quy định về TTATGT đường bộ. Đã tổ chức Hội nghị tuyên truyền cho các 120 đại biểu là thầy cô 67 trường học, 19/19 cấp ủy chính quyền xã, thị trấn trên địa bàn toàn huyện.

Chỉ đạo Công an huyện tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát, đảm bảo TTATGT, nhắc nhở 1.728 trường hợp chấp hành Luật GTĐB, lập biên bản 1.426 trường hợp vi phạm, xử phạt vi phạm hành chính 1.407 trường hợp, nộp ngân sách nhà nước 1.176.175.000 đồng.

5. Công tác thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp

Chỉ đạo Công an huyện phối hợp với Tòa án nhân dân huyện xây dựng kế hoạch, bảo vệ an toàn 151 phiên tòa, xét xử sơ thẩm 158 bị cáo; chuyên 153 trường hợp đến các trại tạm giam đảm bảo an toàn. Chỉ đạo Viện kiểm sát nhân dân huyện phối hợp với UBND các xã, Thị trấn quản lý, theo dõi, giáo dục 34 trường hợp thi hành án hình sự tại cộng đồng (*15 án treo, 04 hoãn thi hành án; 01 tạm đình chỉ, 05 tha tù có điều kiện, 09 cải tạo không giam giữ*); 423 đối tượng tái hòa nhập cộng đồng.

6. Công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc

UBND huyện ban hành 05 văn bản hướng dẫn, tổ chức triển khai Luật lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; tổ chức Lễ ra mắt lực lượng tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở, tuyển chọn nhân sự thành lập 177 Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở với 531 thành viên (*đảm bảo đủ 03 thành viên/ 01 Tổ bảo vệ ANTT, trong đó 01 đồng chí Tổ trưởng, 01 Tổ phó và 01 tổ viên*).

Ban hành Kế hoạch số 116/KH-UBND ngày 19/4/2024 về Tập huấn nghiệp vụ cho lực lượng Công an xã bán chuyên trách, Bảo vệ dân phố năm 2024; kế hoạch số 209/KH-UBND ngày 12/8/2024 về tập huấn nghiệp vụ cho Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn huyện. Kết quả: Công an huyện đã phối hợp với Phòng PV01, Đội PCCC khu vực huyện Tuần Giáo tổ chức mở 05 lớp tập huấn (*mở 02 lớp tập huấn cho 177 đồng chí Công an xã bán chuyên trách, Bảo vệ dân phố tháng 6/2024; mở 03 lớp tập huấn cho 531 Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và 19 đồng chí là lực lượng tham gia bảo vệ các công trình, mục tiêu quan trọng về ANQG tháng 9/2024*). Tổ chức thành công hội nghị “điểm” “Ngày hội toàn dân bảo vệ ANTQ” năm 2024 tại xã Chiềng Sinh; Chỉ đạo, hướng dẫn 19 xã, thị trấn tổ chức thành công 19 Hội nghị “Ngày hội toàn dân bảo vệ ANTQ” cấp xã năm 2024. Xây dựng thành công mô hình “Công an xã thân thiện” tại xã Chiềng Sinh.

Giao Công an huyện chủ trì, phối hợp với các đơn vị chức năng xây dựng và triển khai các kế hoạch phát động phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ, tích

cực tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia phòng, chống tội phạm và các tai, tệ nạn xã hội, gắn với thu hồi vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ trên địa bàn; chủ động tổ chức hướng dẫn các cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường quán triệt, triển khai công tác đảm bảo ANTT và vận động cán bộ, công nhân viên chức, học sinh tích cực tham gia, củng cố, kiện toàn và duy trì hiệu quả hoạt động các bản, khối phố đạt tiêu chí "Điểm sáng" về phong trào ANTT. Kết quả các xã, thị trấn đã tổ chức triển khai ký cam kết cho 194 khối, bản, cơ quan, nhà trường với 16.443 lượt người tham gia; tổ chức ký cam kết chấp hành Luật Giao thông đường bộ cho 754 hộ tại địa bàn các xã Mường Thín, Mùn Chung và Pú Xi.

III. CÔNG TÁC THỰC HÀNH TIẾT KIỆM CHỐNG LÃNG PHÍ

1. Về công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

1.1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2024, UBND huyện đã thường xuyên chỉ đạo các cấp, các ngành triển khai thực hiện công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao ý thức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường công tác phối hợp với các đoàn thể, các cấp, các ngành thường xuyên tổ chức học tập, quán triệt các văn bản liên quan đến công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của ngành, lĩnh vực đến từng cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý. Tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, trong đó chú trọng tuyên truyền, giáo dục, học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức của Người về thực hành tiết kiệm, chống tham ô, lãng phí, quan liêu nhằm nêu cao ý thức và trách nhiệm chấp hành Pháp luật của toàn thể đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức của các ngành, các cấp trong huyện, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng nguồn ngân sách Nhà nước và các nguồn tài nguyên thiên nhiên.

Chỉ đạo các cấp, các ngành tập trung cải cách hành chính, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu, của Thủ trưởng các đơn vị trong việc quản lý sử dụng biên chế, kinh phí hoạt động; Thường xuyên tổ chức học tập, quán triệt và triển khai thực hiện các nội dung chỉ đạo của Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương, của Huyện ủy và UBND huyện về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí để nâng cao ý thức trách nhiệm và có những hành động, việc làm cụ thể tạo chuyển biến trong việc ngăn chặn và đẩy lùi những hành vi lãng phí. Từ đó, góp phần nâng cao hiệu quả trong quản lý, sử dụng nguồn kinh phí, ngân sách Nhà nước.

1.2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Năm 2024, UBND huyện tiếp tục đưa công tác THPTK, CLP trở thành nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, góp phần huy động, phân bổ, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực; để đảm bảo giữ vững ổn

định kinh tế, thúc đẩy quá trình phục hồi và tăng trưởng kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh, đẩy mạnh hoạt động đối ngoại, tăng cường phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Căn cứ Quyết định số 375/QĐ-UBND ngày 22/02/2024 của UBND tỉnh Điện Biên ban hành Chương trình THPTK, CLP năm 2024 trên địa bàn tỉnh Điện Biên, UBND huyện đã ban hành Quyết định số 221/QĐ-UBND ngày 26/02/2024 chương trình THPTK, CLP năm 2024 trên địa bàn huyện Tuần Giáo; trong đó chỉ đạo Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn xây dựng chương trình THPTK, CLP của các cơ quan, đơn vị, cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí của cấp mình, ngành mình; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm cũng như những giải pháp, biện pháp cần thực hiện để đạt mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đặt ra.

1.3. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm toán về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

UBND huyện đã ban hành Thông báo số 71/TB-TTr ngày 21/12/2023 về kế hoạch thanh tra năm 2024. Tổng số cuộc Thanh tra: 05 cuộc (thanh tra hành chính). Nội dung thanh tra tập trung vào một số lĩnh vực như: quản lý, sử dụng, thanh quyết toán ngân sách và các hoạt động tài chính khác; việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng; việc chấp hành pháp luật trong đầu tư xây dựng; việc thực hiện chính sách pháp luật trong công tác quản lý tài chính, tài sản công; quản lý, sử dụng, thanh quyết toán nguồn kinh phí Chương trình Mục tiêu Quốc gia. Trong đó lồng ghép các nội dung về THPTK, CLP (không tổ chức cuộc thanh tra riêng về THPTK, CLP).

II. Tình hình, kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024

1. Kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên các lĩnh vực cụ thể

1.1. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong việc ban hành, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong việc ban hành định mức, tiêu chuẩn, chế độ: Không thuộc thẩm quyền của UBND huyện.

Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong việc thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ: 100% các cơ quan, đơn vị và các xã, thị trấn đã chủ động xây dựng quy chế làm việc, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản công để quy định rõ định mức, tiêu chuẩn, chế độ trong quản lý, sử dụng thời gian lao động, kinh phí ngân sách nhà nước; mua sắm, quản lý, sử dụng phương tiện, thiết bị làm việc và phương tiện đi lại.

1.2. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng kinh phí Ngân sách Nhà nước

UBND huyện ban hành Quyết định số 105/QĐ-UBND ngày 18/01/2024 chương trình giải pháp chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng – an ninh và dự toán ngân sách năm 2024; Quyết

định số 208/QĐ-UBND ngày 05/02/2024 quy định về quản lý, điều hành ngân sách địa phương năm 2024 để tập trung chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tổ chức điều hành ngân sách trong phạm vi dự toán được duyệt, thực hiện kiểm soát chi chặt chẽ, đảm bảo đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức, chế độ nhà nước quy định; tăng cường kiểm tra, rà soát và giám sát các nguồn thu trên địa bàn; đôn đốc, thu nộp kịp thời các khoản thuế, phí ... phát sinh.

Tổng kinh phí tiết kiệm trong năm 2024 là 11.040,2 triệu đồng, trong đó: Tiết kiệm dự toán chi thường xuyên theo chỉ đạo, điều hành của Chính phủ: 10.615 triệu đồng; Tiết kiệm qua xét duyệt, thẩm định quyết toán NSNN năm 2023: 64,57 triệu đồng; Tiết kiệm qua thanh tra 46,98 triệu đồng, Tiết kiệm qua thẩm định, phê duyệt dự án: 233,1 triệu đồng; Tiết kiệm qua thẩm tra, phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành: 80,537 triệu đồng.

1.3. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong mua sắm, sử dụng, phương tiện đi lại và phương tiện thiết bị làm việc của cơ quan, tổ chức trong khu vực nhà nước

Căn cứ Luật quản lý tài sản nhà nước ngày 21/6/2017; Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ; Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị; Quyết định số 45/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành quy định về tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý, sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Quyết định số 31/2018/QĐ-UBND ngày 10/8/2018 của UBND tỉnh quy định phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức khác được thành lập theo quy định của Pháp luật về hội, phân cấp quản lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân trên địa bàn tỉnh Điện Biên;... 100% đơn vị dự toán của huyện đều xây dựng Quy chế quản lý sử dụng tài sản công qua đó thực hiện quản lý chặt chẽ và sử dụng có hiệu quả tài sản, trang thiết bị làm việc theo đúng chế độ định mức, tiêu chuẩn trong quản lý, sử dụng tài sản công.

Công tác mua sắm, sử dụng phương tiện, thiết bị làm việc, phương tiện thông tin liên lạc phục vụ công tác chuyên môn được các cơ quan, đơn vị đã và đang thực hiện đảm bảo phù hợp, thiết thực, hiệu quả cho công việc, đáp ứng yêu cầu đổi mới công nghệ và được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về đấu thầu và pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản của nhà nước.

Việc quản lý và sử dụng ô tô được thực hiện theo đúng pháp luật hiện hành, đảm bảo đúng đối tượng, tiêu chuẩn, định mức, chế độ theo quy định của Nhà nước. Phương tiện của các cơ quan luôn được sử dụng đúng mục đích. Hiện tại, số lượng phương tiện ô tô của huyện 05 chiếc trong đó: 04 xe phục vụ công tác chung; 01 xe chuyên dùng. Số tiền sửa chữa phương tiện đi lại đã chi là 129 triệu đồng.

1.4. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, khai thác, sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ của cơ quan, tổ chức sử dụng kinh phí ngân sách

Nhà nước và công trình phúc lợi công cộng

Việc phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước tuân thủ đúng quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật, các văn bản hướng dẫn của Trung ương. Thực hiện theo quy định về quản lý đầu tư xây dựng và các nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ tại Nghị quyết 26/2020/NQ-HĐND ngày 10/11/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

UBND huyện đã chỉ đạo các chủ đầu tư, đại diện chủ đầu tư kiểm soát chặt chẽ công tác quản lý vốn xây dựng cơ bản. Đồng thời chỉ đạo phòng Tài chính - Kế hoạch đẩy nhanh, nâng cao chất lượng và hiệu quả của công tác quyết toán các dự án hoàn thành. Trong năm 2024 đã thực hiện thẩm tra, phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành 74 công trình, qua thẩm tra đã giảm được so với đề nghị quyết toán của các chủ đầu tư là 80,537 triệu đồng.

UBND huyện đã bố trí, sắp xếp trụ sở làm việc tương đối đảm bảo, phù hợp với cơ cấu tổ chức, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị; thực hiện điều chuyển, thanh lý tài sản công đúng thẩm quyền và đúng quy định của Luật Quản lý tài sản, chỉ thanh lý những tài sản không còn giá trị sử dụng, hiệu quả sử dụng thấp, không còn phù hợp với yêu cầu thực tế. Thường xuyên có kế hoạch cải tạo, sửa chữa các công trình đã xuống cấp, hư hỏng đáp ứng yêu cầu sử dụng và phục vụ công việc được giao.

1.5. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên

UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp với các ngành chức năng triển khai thực hiện các văn bản pháp luật về quản lý tài nguyên, khai thác khoáng sản (cát, đá, sỏi...), tổ chức kiểm tra tình hình hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn huyện nhằm hướng dẫn, nhắc nhở, xử lý về việc chấp hành quy định pháp luật về quản lý khai thác khoáng sản theo quy định; xây dựng quy hoạch sử dụng đất lâm nghiệp, sử dụng hợp lý tài nguyên rừng nhằm bảo vệ môi trường. Kiểm tra, tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân, các tổ chức cá nhân nâng cao trách nhiệm trong quản lý, bảo vệ khai thác sử dụng tài nguyên nước, khoáng sản tiết kiệm, đảm bảo hiệu quả lâu dài, giữ gìn môi trường.

Tình hình quản lý, sử dụng đất thuộc thẩm quyền quản lý được siết chặt, các quy định của Luật Đất đai và các văn bản hướng dẫn được triển khai thực hiện nghiêm, đạt hiệu quả. Đồng thời cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền trên đất, chuyển nhượng đất được thực hiện theo đúng quy định.

Thực hiện nghiêm túc việc xử lý thu hồi các diện tích đất đai sử dụng không đúng quy định của pháp luật, sử dụng đất sai mục đích, sai quy hoạch không để tình trạng lãng phí trên địa bàn.

1.6. THTK, CLP trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực nhà nước

UBND huyện tăng cường rà soát nhu cầu về biên chế và việc tuyển dụng lao động của các cơ quan, đơn vị đảm bảo việc tuyển dụng phù hợp với nhu cầu sử dụng và không lãng phí lao động; thực hiện các quy định về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức, viên chức; việc đào tạo, bồi dưỡng trên cơ sở kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và đề nghị của cấp trên, không cử đi đào tạo bồi dưỡng tràn lan gây lãng phí thời gian và ngân sách nhà nước.

Luôn tạo điều kiện cho công chức đủ điều kiện tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, phát huy khả năng chuyên môn trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

Kết quả tinh giản biên chế: Thực hiện theo các quy định, Nghị định của Chính phủ, trong năm 2024, UBND huyện đã thực hiện chính sách tinh giản biên chế đối với 03 người (02 người nghỉ hưu trước tuổi và 01 người nghỉ thôi việc ngay).

Trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập: thực hiện tốt việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong lề lối làm việc của cán bộ, công chức, viên chức; UBND huyện đã ban hành Văn bản số 1497/UBND-NV ngày 04/9/2022 về tăng cường chấn chỉnh lại kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn huyện Tuần Giáo; tham mưu xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 23/02/2024 về việc kiểm tra việc chấp hành công vụ năm 2024 của các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện. Qua kiểm tra cho thấy cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện cơ bản chấp hành giờ giấc làm việc, sử dụng thời giờ làm việc hiệu quả, đảm bảo tác phong, trang phục gọn gàng, lịch sự, thực hiện văn hóa ứng xử trong giao tiếp...

1.7. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong hoạt động sản xuất, tiêu dùng nhân dân

UBND huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tích cực tuyên truyền bằng nhiều hình thức tới cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” góp phần thực hiện tốt công tác tiết kiệm, chống lãng phí.

Kịp thời tuyên truyền, biểu dương người tốt, việc tốt trong THPT, CLP và phê phán các biểu hiện lãng phí trong sản xuất, tiêu dùng của tập thể, cá nhân trên địa bàn dưới nhiều hình thức.

1.8. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sử dụng năng lượng

UBND huyện đã chỉ đạo, giao các cơ quan triển khai và duy trì các hoạt động nhằm nâng cao năng lực quản lý nhà nước và nhận thức cộng đồng về sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả (sử dụng điện tại công sở, chiếu sáng khu vực công cộng), tích cực hưởng ứng “giờ trái đất” với nhiều hình thức (hạn chế sử dụng điện, tuyên truyền,...).

2. Hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí

- Số vụ việc lãng phí đã phát hiện: 0.
- Số vụ việc đã được xử lý: 0.
- Số người vi phạm và hình thức xử lý: 0.

IV. TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

UBND huyện đã ban hành các văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc quy định tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo theo đúng chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền quy định¹. Kịp thời chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan đến nội dung đơn thư xác minh, tham mưu giải quyết, trả lời công dân đúng quy định; chỉ đạo UBND các xã, thị trấn thực hiện lịch tiếp công dân thường xuyên, định kỳ.

2. Công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo

Chỉ đạo Phòng Văn hóa & Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Truyền thanh - Truyền hình huyện xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng; tăng cường tuyên truyền, phổ biến, triển khai các quy định pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và các chủ trương, chính sách mới của Đảng và nhà nước đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn; thông báo trên Cổng thông tin điện tử huyện về lịch tiếp công dân của Lãnh đạo UBND huyện.

3. Công tác tiếp công dân

3.1. Tại UBND huyện

a) Kết quả tiếp công dân

- Tiếp công dân của chủ tịch UBND huyện, Thủ trưởng các đơn vị.
- + Tổng số lượt tiếp: 68 lượt với tổng số 82 người (*trong đó tiếp định kỳ của Chủ tịch UBND huyện 02 lượt với 03 người, không có đoàn đông người; tiếp thường xuyên 66 lượt với 79 người; tiếp nhiều lần 0 lượt*).

+ Nội dung: Chủ yếu liên quan đến lĩnh vực đất đai.

- Kết quả phân loại, xử lý qua tiếp công dân: Ban tiếp công dân đã giải thích, hướng dẫn công dân đến cấp có thẩm quyền giải quyết.

b) Phân loại đơn, vụ việc qua tiếp công dân

- Phân loại theo nội dung (tổng số đơn, số vụ việc): 74 đơn (trong đó 55 đơn đủ điều kiện xử lý).

+ Khiếu nại: 05 đơn.

¹ Thông báo số 1931/TB-UBND ngày 25/12/2023 về lịch tiếp công dân của UBND huyện Tuần Giáo năm 2024; Nghị quyết số 91/NQ-HĐND ngày 20/12/2021 về Ban hành quy chế tiếp công dân và tiếp nhận xử lý đơn gửi đến HĐND huyện, đại biểu HĐND huyện khóa XXI nhiệm kỳ 2021-2026; Thông báo số 01/TB-HĐND ngày 28/12/2023 về Lịch tiếp công dân của Thường trực HĐND, đại biểu HĐND huyện năm 2024; ...

- + Tố cáo: 04 đơn.
- + Phản ánh, kiến nghị: 46 đơn.
- Phân loại theo thẩm quyền giải quyết:
 - + Thuộc thẩm quyền: 42 đơn (Tố cáo: 04; khiếu nại: 05 đơn; phản ánh, kiến nghị: 33 đơn).
 - + Không thuộc thẩm quyền: 13 đơn đề nghị.

3.2. Tại UBND các xã, thị trấn

- Tiếp công dân của Chủ tịch UBND, công chức xã, thị trấn.
 - + Tổng số lượt tiếp công dân: 54 lượt với 58 người (*tiếp định kỳ của Chủ tịch UBND xã, thị trấn 12 lượt với 16 người; không có đoàn đông người; tiếp thường xuyên 42 lượt với 42 người; tiếp nhiều lần: 0 lượt*).
 - + Nội dung: Chủ yếu công dân đề nghị giải quyết tranh chấp đất đai và một số chế độ chính sách khác...
 - Kết quả phân loại, xử lý qua tiếp công dân: Các nội dung đề nghị, phản ánh của công dân được hướng dẫn, giải thích theo quy định của pháp luật.

4. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn

4.1. Tại UBND huyện

- a) Tiếp nhận đơn: 74 đơn (trong đó 55 đơn đủ điều kiện xử lý)..
 - Phân loại đơn
 - + Khiếu nại: 05 đơn.
 - + Tố cáo: 04 đơn.
 - + Phản ánh, kiến nghị: 46 đơn.
 - Phân loại theo thẩm quyền giải quyết:
 - + Thuộc thẩm quyền: 42 đơn (Tố cáo: 04; khiếu nại: 05 đơn; phản ánh, kiến nghị: 33 đơn).
 - + Không thuộc thẩm quyền: 13 đơn đề nghị.
 - + Theo nội dung: Nội dung chủ yếu về đề nghị giải quyết tranh chấp đất đai, đền bù GPMB và chế độ chính sách.

a) Kết quả xử lý đơn KN-TC

- Kết quả xử lý đơn khiếu nại: 05 đơn (02 đơn giao cơ quan chuyên môn tham mưu giải quyết (chuyển giải quyết kiến nghị, phản ánh); 02 đơn tiến hành lưu đơn do trùng nội dung; 01 đơn công dân rút đơn).
- Kết quả xử lý đơn tố cáo: 03 đơn (01 đơn giao cơ quan chuyên môn tham mưu giải quyết; 02 đơn giao cơ quan chuyên môn kiểm tra phục vụ công tác quản lý nhà nước).

4.2. Tại UBND các xã, thị trấn

- a) Tiếp nhận đơn: Tổng số đơn tiếp nhận 54 đơn.
- b) Phân loại đơn
- Theo loại đơn: KN 01 đơn; TC 0 đơn; ĐN 53 đơn.
 - Theo nội dung: Đơn đề nghị nội dung chủ yếu về chủ yếu công dân đề nghị giải quyết tranh chấp đất đai, kiến nghị các chế độ chính sách, xã hội...
 - Đơn đủ điều kiện xử lý: 54 đơn.
 - Đơn thuộc thẩm quyền: 54 đơn.

5. Kết quả giải quyết KN-TC, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền

5.1. Tại UBND huyện

- a) Kết quả giải quyết khiếu nại: 05 đơn (02 đơn giao cơ quan chuyên môn tham mưu giải quyết (chuyển giải quyết kiến nghị, phản ánh); 02 đơn tiến hành lưu đơn do trùng nội dung; 01 đơn công dân rút đơn).
- b) Kết quả giải quyết tố cáo thuộc thẩm quyền: 01 đơn đang tiến hành giải quyết; 02 đơn giao cơ quan chuyên môn kiểm tra phục vụ công tác quản lý nhà nước.
- c) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền: 42 đơn (đã giải quyết Tố cáo: 2/3 đơn; khiếu nại: 5/5 đơn; phản ánh, kiến nghị: 26/34 đơn).

5.2. Tại UBND các xã, thị trấn

- a) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh: Tổng số đơn/số vụ việc: 53 đơn/53 vụ việc thuộc thẩm quyền, trong đó 49 đơn/49 vụ việc đã giải quyết.
- b) Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo: 01 KN đã được giải quyết theo quy định.

6. Bảo vệ người tố cáo

Trong năm, không có vụ việc nào liên quan đến việc bảo vệ người tố cáo.

Phần II ĐÁNH GIÁ CHUNG

I. CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG

1. Ưu điểm

Dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy, sự hưởng ứng, tham gia tích cực của các cấp, các ngành và đông đảo các tầng lớp nhân dân, công tác PCTN, TC trên địa bàn huyện tiếp tục có những chuyển biến tích cực. Các cơ quan, đơn vị thường xuyên tổ chức các hoạt động tuyên truyền, học tập các văn bản quy phạm về PCTN, TC; công tác điều tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo được tăng cường, đạt hiệu quả đã kịp thời phát hiện, tố giác, ngăn ngừa tình trạng tham nhũng, tiêu cực trong CBCCVC; triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng. Qua đó nâng cao ý thức trách nhiệm và cụ thể hóa các nhiệm vụ, biện pháp PCTN, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động.

Năm 2024 công tác PCTN được UBND huyện tiếp tục tập trung lãnh đạo,

chỉ đạo thực hiện với nhiều giải pháp đồng bộ, quyết liệt, huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, chủ động, tích cực triển khai các nhiệm vụ, nên công tác PCTN đã đạt được nhiều kết quả tích cực và không để xảy ra tham nhũng.

2. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

- *Tồn tại, hạn chế:* Chưa phát huy và thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao trong công tác PCTN, TC; công tác tự kiểm tra nội bộ đối với các quy định của pháp luật về PCTN của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị còn hạn chế; công tác quản lý Nhà nước trên một số lĩnh vực còn chưa chặt chẽ, hiệu quả; công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức còn hạn chế; công tác thông tin, báo cáo về công tác PCTN, TC chưa kịp thời, nội dung báo cáo chưa bám sát vào hướng dẫn của UBND huyện.

- *Nguyên nhân:* Một số thủ trưởng cơ quan, đơn vị chưa quyết liệt chỉ đạo và thực hiện công tác PCTN; công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về PCTN chưa đồng đều, chưa sâu rộng; việc tổ chức thực hiện các quy định về PCTN còn mang tính hình thức; chưa phát huy và thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao trong công tác PCTN; công tác tự kiểm tra nội bộ đối với các quy định của pháp luật về PCTN của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị còn hạn chế; công tác thông tin, báo cáo về công tác PCTN chưa kịp thời, nội dung báo cáo chưa đầy đủ theo yêu cầu.

II. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG TỘI PHẠM VÀ VI PHẠM PHÁP LUẬT

1. Ưu điểm

UBND huyện đã chỉ đạo các cấp, các ngành, các lực lượng và tổ chức quần chúng tăng cường công tác giáo dục, nâng cao nhận thức đúng đắn về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc tổ chức thực hiện Kết luận số 13-KL/TW ngày 16/8/2021 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng chống tội phạm trong tình hình mới, từ đó chỉ đạo các cơ quan chức năng tiên hành triển khai đồng bộ nhiều biện pháp để thực hiện có hiệu quả.

Chủ động trong công tác nắm tình hình và tham mưu sát, đúng trong công tác đảm bảo ANTT trên địa bàn, đẩy mạnh sự phối hợp giữa các lực lượng, các ban ngành, đoàn thể, quần chúng trong công tác xây dựng phong trào Toàn dân bảo vệ ANTQ kết hợp chặt chẽ giữa các biện pháp công tác phòng ngừa với đấu tranh truy quét các loại tội phạm đạt được nhiều kết quả, đánh trúng các đối tượng trọng điểm. Đặc biệt đã củng cố một số địa bàn từ yếu kém về phong trào bảo vệ ANTQ lên đơn vị khá phục vụ có hiệu quả công tác phòng ngừa, đấu tranh trấn áp các loại tội phạm.

2. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

- *Tồn tại, hạn chế:*

Mặc dù đã triển khai quyết liệt các mặt công tác theo kế hoạch nhưng vẫn còn tồn tại những khó khăn, vướng mắc trong việc phối hợp giữa các cơ quan,

đoàn thể và chính quyền các xã chưa chặt chẽ, công tác phòng ngừa được tăng cường nhưng chưa đồng bộ, chưa thật sự đi vào chiều sâu.

Công tác đấu tranh trấn áp tội phạm của lực lượng Công an và các cơ quan bảo vệ pháp luật đã có nhiều cố gắng, nỗ lực song công tác nắm tình hình, quản lý đối tượng, các biện pháp phòng ngừa nghiệp vụ, phòng ngừa xã hội hiệu quả mang lại chưa cao.

Công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTK tuy được phát động nhưng chưa đa dạng, chưa xây dựng và nhân rộng các điển hình tiên tiến.

- *Nguyên nhân*: Một bộ phận nhân dân nhận thức pháp luật còn hạn chế, thờ ơ trước hoạt động của tội phạm. Lãnh đạo một số đơn vị có lúc chưa phát huy trách nhiệm nêu gương trong công tác chỉ đạo thực hiện các mặt công tác, chưa đưa ra được các giải pháp phù hợp với tình hình thực tế địa bàn; Kinh phí thực hiện chương trình phòng, chống tội phạm rất hạn hẹp nên khó khăn trong triển khai các hoạt động phòng, chống tội phạm.

III. CÔNG TÁC THỰC HÀNH TIẾT KIỆM CHỐNG LÃNG PHÍ

1. Ưu điểm

UBND huyện đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các giải pháp về công tác THPTK, CLP; góp phần cắt giảm chi tiêu công, phục vụ tốt công tác đảm bảo an sinh xã hội; thực hiện tốt các quy trình về công khai tài chính đối với các cấp ngân sách. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về THPTK, CLP.

Công tác THPTK, CLP được triển khai và thực hiện thường xuyên tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn. Xây dựng dự toán thu, chi ngân sách kịp thời, chính xác, đúng quy định, đảm bảo tiết kiệm, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Các chương trình, dự án được đầu tư từ ngân sách được thực hiện đúng quy trình, phù hợp với nhu cầu sử dụng đảm bảo hiệu quả. Quản lý, khai thác, sử dụng có hiệu quả các nguồn tài nguyên thiên nhiên trên địa bàn hạn chế tối đa việc lãng phí, sử dụng không đúng mục đích.

Trách nhiệm của thủ trưởng các cơ quan, đơn vị đối với công tác THPTK, CLP ngày càng nâng cao, đã chủ động xây dựng chương trình THPTK CLP, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản công, quy chế làm việc; CBCCVC nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của công tác THPTK, CLP.

2. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

- *Tồn tại, hạn chế*:

Việc xây dựng nội dung chương trình hành động, kế hoạch tại một số cơ quan, đơn vị về tiết kiệm, chống lãng phí còn chung chung chưa cụ thể. Hiệu quả sử dụng thời gian lao động của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong một số cơ quan, đơn vị còn thấp.

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về THPTK, CLP tuy

được quan tâm nhưng còn thiếu sự phối hợp giữa các cấp, các ngành, nhiều nơi chưa thực hiện thường xuyên.

Công tác thông tin, báo cáo của một số cơ quan, đơn vị, UBND các xã về THTK, CLP chưa kịp thời; chất lượng báo cáo còn thấp.

- *Nguyên nhân:*

| Việc tổ chức triển khai thực hiện thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ở một số cơ quan, đơn vị còn mang tính hình thức, chưa sát thực tế công tác quản lý và điều hành.

Công tác kiểm tra, giám sát của các cơ quan quản lý và các tổ chức đoàn thể về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí còn hạn chế, chưa đi vào chiều sâu.

Lực lượng công chức làm công tác theo dõi, tổng kết, đánh giá việc thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ở một số cơ quan, đơn vị còn mỏng, chủ yếu là kiêm nhiệm.

IV. TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Ưu điểm

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ, công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết KN-TC của công dân ngày càng được quan tâm tích cực, thường xuyên và quyết liệt hơn. UBND huyện chỉ đạo Ban tiếp công dân, Thanh tra huyện, các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, thị trấn tuyên truyền và thực hiện nghiêm túc các quy định pháp luật, các chủ trương, chính sách mới của Đảng và Nhà nước về công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư KN-TC; duy trì lịch tiếp công dân thường xuyên, định kỳ, lãnh đạo các cấp, các ngành quan tâm, dành nhiều thời gian lắng nghe trong việc giải quyết các vụ việc KN-TC; qua đó hạn chế, ngăn ngừa được đơn thư vượt cấp. Thanh tra huyện, Ban tiếp công dân huyện đã chủ động tham mưu cho Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND huyện trong việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết đối với đơn thư, KN-TC, kiến nghị và phản ánh của công dân đảm bảo về trình tự, thủ tục, chất lượng và nội dung giải quyết.

2. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

- *Tồn tại, hạn chế:* Trình độ, năng lực của công chức làm công tác tiếp công dân tại UBND các xã, thị trấn và một số phòng ban, đơn vị còn hạn chế, việc tiếp nhận, xử lý đơn đôi lúc còn chậm; việc phối kết hợp giữa các phòng ban, đơn vị và UBND các xã, thị trấn đôi lúc còn chưa kịp thời và chặt chẽ; công tác kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp nhận, xử lý, giải quyết đơn thư chưa được thường xuyên, kịp thời.

- *Nguyên nhân:*

Cơ chế chính sách cho người dân còn có những bất cập, có những điểm chưa phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương, nhất là trong việc đền bù, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ và tái định cư dẫn đến những kiến nghị, phản ánh, thắc mắc trong Nhân dân.

Lãnh đạo một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa thực sự quan tâm đến công tác giải quyết KN-TC; việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý đơn thư, giải quyết KN-TC chưa thường xuyên.

Phần III

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2025

I. CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG

1. Tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTN; không ngừng quan tâm đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục, tạo sự tự giác, thống nhất cao về ý chí và hành động trong cán bộ, đảng viên và nhân dân về PCTN.

2. Tăng cường kiểm tra, giám sát, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong việc thực hiện nhiệm vụ PCTN; nâng cao hiệu quả công tác giám sát, kiểm soát chặt chẽ quyền lực để PCTN.

3. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa theo quy định của Luật PCTN năm 2018. Nâng cao công tác quản lý nhà nước trên tất cả các lĩnh vực để chủ động phòng ngừa, phát hiện và kiến nghị xử lý kịp thời các hành vi tham nhũng.

4. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra tập trung vào các lĩnh vực nhạy cảm, có nguy cơ tham nhũng cao. Có giải pháp hữu hiệu nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan thanh tra, kiểm tra, điều tra với các cơ quan truy tố, xét xử trong phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng.

5. Thực hiện tốt công tác phối kết hợp, UBMTTQVN huyện, các tổ chức đoàn thể, thực hiện công tác giám sát việc thực hiện có hiệu quả Luật PCTN; Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên địa bàn toàn huyện. Chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kỷ luật hành chính, Luật Cán bộ công chức.

6. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong công tác PCTN. Xây dựng đội ngũ cán bộ, trước hết là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý ở cấp cơ sở có trình độ chuyên môn, kiến thức, năng lực, vững vàng về chính trị, gương mẫu về đạo đức, tác phong, có uy tín lãnh đạo và gần gũi nhân dân. Thực hiện thường xuyên công tác đánh giá, nhận xét, quy hoạch, đào tạo, bố trí cán bộ, công chức.

II. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG TỘI PHẠM VÀ VI PHẠM PHÁP LUẬT

1. Thực hiện có hiệu quả các mặt công tác liên quan đến ANTT, chủ động phối hợp các ngành chức năng tham gia giải quyết ổn định ngay tại cơ sở, không để phát sinh thành “điểm nóng”. Ngăn chặn không để hoạt động tuyên truyền “Nhà nước Mông”, các tà đạo xâm nhập vào địa bàn; tuyên truyền đạo trái pháp luật, di cư tự do, tranh chấp khiếu kiện trong nội bộ nhân dân.

2. Đẩy mạnh phong trào “Toàn dân bảo vệ ANTQ” sâu rộng trên cơ sở thực hiện Quyết định 521/2005/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về Ngày hội Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Trong đó, cần chú trọng việc xây dựng mô hình, điển hình tiên tiến để nhân rộng, biểu dương khen thưởng cá nhân tập thể có thành tích xuất sắc trong công tác giữ gìn, đảm bảo ANTT tại địa bàn làm động lực cho phong trào quần chúng bảo vệ ANTQ.

3. Tiếp tục phối hợp các cơ quan, ban ngành đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật, phòng chống tội phạm, tổ chức tuyên truyền sâu rộng tập trung vào những nhóm đối tượng có nguy cơ cao, giúp cho mọi người thấy rõ hậu quả, tác hại đối với bản thân, gia đình và xã hội, tạo thành phong trào toàn dân lên án, tố giác tội phạm, lồng ghép công tác phòng, chống tội phạm với các cuộc vận động xây dựng đời sống văn hóa trên địa bàn dân cư, nhất là nhóm tội phạm liên quan đến ma túy. Thực hiện tốt công tác lập, quản lý hồ sơ người nghiện, công tác điều tra cơ bản, rà soát các điểm ma túy phức tạp, đấu tranh không để hình thành tụ điểm, mở các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm.

Để giảm “cầu về ma túy” bền vững trong thời gian tới, UBND huyện tiếp tục chỉ đạo Công an huyện tăng cường phối hợp với các cơ quan, đơn vị, đoàn thể, UBND các xã, thị trấn tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy cũng như tác hại của ma túy bằng nhiều hình thức, nội dung phù hợp từng địa bàn, từng đối tượng, đặc biệt là nhóm đối tượng có nguy cơ cao. Xây dựng, thực hiện có hiệu quả đề án “Rà soát, thống kê người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy”, phối hợp với các cơ quan chức năng thực hiện đúng, đầy đủ việc xác định tình trạng nghiện, xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với các trường hợp theo Luật PCMT năm 2021 quy định; đề xuất bổ sung các chỉ tiêu cai nghiện tự nguyện tại cộng đồng; Tăng cường các hoạt động tư vấn tâm lý, hỗ trợ người nghiện ma túy lựa chọn các biện pháp cai nghiện phù hợp, từ đó tạo tinh thần thoải mái cho người nghiện trong quá trình điều trị cắt cơn, góp phần nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện. Thực hiện tốt các mặt công tác nghiệp vụ cơ bản theo hướng chuyên sâu đảm bảo bao quát được tình hình địa bàn, nắm được diễn biến phương thức, thủ đoạn hoạt động của các đối tượng. Nắm, khảo sát các tuyến, các đường dây vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy lớn liên huyện, liên tỉnh để đấu tranh, triệt xóa. Xây dựng kế hoạch đấu tranh, triệt xóa không để hình thành mới các điểm, tụ điểm phức tạp về ma túy; đánh giá, phân loại chính xác và đẩy mạnh công tác đấu tranh, chuyển hóa địa bàn phức tạp về ma túy. Phối hợp chặt chẽ với các phòng nghiệp vụ của Công an tỉnh, lực lượng đấu tranh phòng chống ma túy các huyện giáp ranh rà soát số đối tượng hoạt động lưu động trên các tuyến, địa bàn trọng điểm để xây dựng các kế hoạch nghiệp vụ, xác lập chuyên án đấu tranh triệt xóa các đường dây mua bán, vận chuyển trái phép các chất ma túy với số lượng lớn liên huyện, liên tỉnh, chú trọng công tác mở rộng vụ án. Mở nhiều đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm về ma túy và tệ nạn ma túy ở các tuyến, địa bàn, đối tượng trọng điểm

4. Tập trung thực hiện tốt công tác quản lý cư trú, quản lý hoạt động của người nước ngoài tại địa bàn trên nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và

dữ liệu căn cước công dân; khai thác tối đa hiệu quả của hệ thống Cơ sở DLQG về dân cư, CCCD phục vụ công tác nghiệp vụ và các yêu cầu quản lý xã hội.

5. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác chính trị tư tưởng; phát huy vai trò gương mẫu, nêu gương của cán bộ, đảng viên. Tiếp tục kiện toàn tổ chức đơn vị, nâng cao hiệu quả công tác chiến đấu của toàn lực lượng.

6. Làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ, tăng cường củng cố kiện toàn hệ thống chính trị ở cấp xã đủ về số lượng, chất lượng trong quản lý điều hành của chính quyền trong đảm bảo an ninh trật tự ở địa bàn nông thôn phục vụ cho sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước trong giai đoạn hiện nay.

III. CÔNG TÁC THỰC HÀNH TIẾT KIỆM CHỐNG LÃNG PHÍ

1. Thực hiện điều hành, quản lý chi trong phạm vi dự toán được giao, đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ quy định, thực hiện triệt để tiết kiệm toàn diện trên các nội dung chi, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách.

2. Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến quán triệt Luật thực hành tiết kiệm chống lãng phí và triển khai, kiểm tra việc thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về thực hành tiết kiệm chống lãng phí; tăng cường công khai, minh bạch quyền và nghĩa vụ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của cơ quan, đơn vị thuộc thành phố; thực hiện đồng bộ các biện pháp thực hành tiết kiệm chống lãng phí với phòng chống tham nhũng, đẩy mạnh cải cách hành chính, luân chuyển vị trí công tác đối với công chức, viên chức theo quy định pháp luật.

4. Tăng cường giáo dục phẩm chất, đạo đức và trách nhiệm công vụ, tiếp tục nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức trong công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí gắn với đẩy mạnh cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức phong cách Hồ Chí Minh”, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan luôn nói không với tham nhũng, lãng phí. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong tất cả các lĩnh vực, nâng cao mức độ hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước.

5. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra nhằm ngăn ngừa và phát hiện kịp thời các hành vi tham nhũng, lãng phí trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ của địa phương.

IV. TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, KN-TC đến đội ngũ CB, CC, VC và nhân dân trên địa bàn huyện nhằm nâng cao nhận thức và chấp hành đúng quy định pháp luật.

2. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân thường xuyên, định kỳ tại Trụ sở Tiếp công dân của huyện, nơi tiếp công dân trên địa bàn các xã, thị trấn và địa điểm tiếp công dân của các phòng, ban đơn vị để tiếp nhận đơn thư, hướng dẫn công dân thực hiện quyền KN-TC theo quy định của pháp luật; theo dõi, tổng hợp đầy đủ đơn thư của công dân gửi đến các cơ quan nhà nước trên địa bàn.

3. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị và năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức tiếp công dân; gắn công tác tiếp công dân với giải quyết KN-TC của từng ngành, từng cấp chính quyền. Thực hiện tốt công tác cải cách thủ tục hành chính, quy chế dân chủ ở cơ sở.

4. Tập trung tham mưu giải quyết kịp thời, dứt điểm các vụ việc KN-TC thuộc thẩm quyền ngay tại nơi phát sinh, hạn chế đến mức thấp nhất việc khiếu kiện lên cấp trên, nhất là cấp Trung ương.

5. Đôn đốc thực hiện kịp thời các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật nhằm tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong giải quyết KN-TC và đảm bảo quyền lợi cho người khiếu nại.

Trên đây là Báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng; tội phạm, vi phạm pháp luật; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; việc giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2024 và nhiệm vụ năm 2025 của UBND huyện Tuần Giáo./.

Nơi nhận:

- TT. Huyện ủy (B/c);
- TT. HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- ĐB HĐND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị;
- Các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hà Cẩm Hồng